|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT HUYỆN THANH TRÌ  **TRƯỜNG TIỂU HỌC THANH LIỆT**  **Tuần: 14** | **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  **PHÂN MÔN : HỌC VẦN**  **Ngày dạy:** ........................ |

**BÀI 73: UN – UT - ƯT**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết vần **un, ut** vần **ưt**;đánh vần, đọc đúng tiếng có vần**un, ut,** vần **ưt.** Viết đúng các vần **un, ut, ưt** và các tiếng **phun, bút, mứt**( bảng con).

-Đọc đúng, nắm được nghĩa của một số từ ngữ và hiểu nội dung bài tập đọc **Làm mứt**nhìn chữ tìm và đọc đúng tiếng có vần **un, ut, ưt.**

- Phát triển năng lực quan sát, ngôn ngữ. Hợp tác, trao đổi với bạn qua hình thức làm việc nhóm.

**-** HS yêu thích con vật, thích khám phá làm đồ ăn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Bài giảng điện tử, máy chiếu, máy soi,.

- Bộ đồ dùng tiếng Việt; bảng con, phấn.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | | **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| **Tiết 1** | | | |
| 3-4’ | | **1.Hoạt động mở đầu**  **\* Khởi động**  - Ổn định tổ chức: Hát bài hát: Vào lớp rồi.  **\* Kết nối**  - KTBC: Đọc bài Sơn và Hà ( bài 71, trang129….  - Gọi HS nhận xét  - GV nhận xét.  **-** GV giới thiệu bài: đưa vần **un, ut, ưt**  -> Gv viết tên bài lên bảng -> GV đọc  - YC HS đọc | -HS hát  - 2HS đọc bài, CL lắng nghe  - HS nhận xét  - HS lắng nghe |
| 15’ | | **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **2.1. Chia sẻ và khám phá**  **a. Dạy vần un**  - GV giới thiệu vần mới thứ 1: **un**  - GV đọc trơn: un  - Giới thiệu từ khóa: GV chỉ màn hình ảnh hỏi: Đây là hình ảnh gì?  - GV chiếu từ **phun** và nói: Đây là từ mới thứ nhất.  - YC HS phân tích tiếng phun  - Trong tiếng phun có vần mới hôm nay học là vần nào?  - GV chỉ cho HS đọc  - YCHS phân tích un  - GV chỉ mô hình vần YCHS đánh vần, đọc trơn (theo mô hình, không theo mô hình)  un  u  n  - GV chi tiếng phun, YCHS đánh vần, đọc trơn.  - YC HS đọc **un, phun**  **b. Dạy vần ut**  - GV giới thiệu vần mới thứ hai: **ut**  - GV đọc trơn: ut  - Giới thiệu từ khóa: GV chỉ màn hình ảnh hỏi: Đây là hình ảnh gì?  - GV chiếu từ **bút** và nói: Đây là từ mới thứ hai.  - YC HS phân tích tiếng bút  - Trong tiếng bút có vần mới hôm nay học là vần nào?  - GV chỉ cho HS đọc  - YCHS phân tích ut  - GV chỉ mô hình vần YCHS đánh vần, đọc trơn (theo mô hình, không theo mô hình)  ut  u  t  - GV chi tiếng bút, YCHS đánh vần, đọc trơn.  - YC HS đọc **ut, bút**  **c. Dạy vần ưt**  - GV giới thiệu vần mới thứ ba: **ưt**  - GV đọc trơn: ưt  - Giới thiệu từ khóa: GV chỉ màn hình ảnh hỏi: Đây là hình ảnh gì?  - GV chiếu từ **mứt** và nói: Đây là từ mới thứ ba.  - YC HS phân tích tiếng mứt  - Trong tiếng mứt có vần mới hôm nay học là vần nào?  - GV chỉ cho HS đọc  - YCHS phân tích ưt  - GV chỉ mô hình vần YCHS đánh vần, đọc trơn (theo mô hình, không theo mô hình)  ưt  ư  t  - GV chi tiếng mứt, YCHS đánh vần, đọc trơn.  - YC HS đọc **ưt, mứt**  **d.Củng cố:**  - GV: Ba vần mới hôm nay học là vần nào?  - YC HS so sánh điểm giống và khác nhau giữa vần **un, ut, ưt**  \*Chốt: Vì ba vần có điểm khác nhau nên khi phát âm và khi viết cũng khác nhau, HS cần phải lưu ý để đọc và viết cho đúng.  - YCHS ghép 3 vần mới vào bảng gài  - GV: Hai tiếng mới là tiếng gì?  - YCHS ghép 3 tiếng mới vào bảng gài  - GV chỉ bảng cho HS đọc trơn cả bài: **un, ut. ưt, phun, bút, mứt.** | - HS quan sát  - 1, 2 HS đọc, cả lớp đọc  - HSTL  - HS phân tích  - HS TL  - HS đọc cá nhân, lớp  ĐT  - HS phân tích  - HS đánh vần. ĐT (cá nhân, tổ, lớp đồng thanh)  - HS đánh vần. ĐT (cá nhân, tổ, lớp đồng thanh)  - HS thực hiện YC (CN, ĐT)  - HS lắng nghe  - HSTL  - HS phân tích  - HS TL  - HS đọc cá nhân, lớp  ĐT  - HS phân tích  - HS đánh vần. ĐT (cá nhân, tổ, lớp đồng thanh)  - HS thực hiện YC (CN, ĐT)  - HS đọc CN, ĐT  - 1 HS đọc, lớp đọc ĐT  - HSTL  - HS lắng nghe  - HS phân tích  - HS TL  - HS đọc cá nhân, lớp  ĐT  - HS phân tích  - HS đánh vần. ĐT (cá nhân, tổ, lớp đồng thanh)  - HS thực hiện YC (CN, ĐT)  - HS thực hiện YC (CN, ĐT)  - HSTL  **-** HS TL  - HS thao tác trên bộ đồ dùng  - HSTL  - HS thao tác trên bộ đồ dùng  - HS ĐT (cá nhân, tổ, lớp đồng thanh) |
| GIẢI LAO GIỮA GIỜ | | | |
| 18’ | | **2.2 Hoạt động luyện tập, thực hành**  **a. Mở rộng vốn từ**  - GV chiếu nội dung BT 2  - YC HS đọc đề bài: Tìm tiếng chứa vần **un, ut, ưt-** > GV gạch chân  - YC HS thảo luận nhóm đôi.  - Gọi HS trình bày các tiếng có vần un, ut, ưt.  - Gọi HS đọc + phân tích các tiếng vừa tìm được  - Gọi HS đọc từ  -GV giảng nghĩa:  **Chim cút:** là loài chim có màu nâu, dùng để ăn thịt hoặc đẻ rất nhiều trứng làm thức ăn cho con người; **râm bụt:** loại cây có hoa màu đỏ**; cún con:** con chó nhỏ....  - Gọi đọc từ (thứ tự, ko theo thứ tự)  **b. Tập viết**  - Gv chiếu nội dung bài viết, yêu cầu HS đọc bài viết.  - YCHS nêu độ cao các chữ.  -GV vừa viết mẫu, nêu cách viết  + vần un: u viết trước, n viết sau. Tiếng phun: viết chữ ph trước, viết vần un sau. Chú ý nét nối giữa các chữ  + vần ut: u viết trước, t viết sau. Tiếng bút: viết b trước, vần ut sau, dấu sắc trên đầu âm u  + vần ưt: ư viết trước, t viết sau. Tiếng mứt: viết m trước, vần ưt sau, dấu sắc trên đầu âm ư  - YC HS viết bảng con  - Gọi NX bài của HS  -GV NX bài của HS (sửa sai nếu có) | - HS thảo luận nhóm và trình bày trong nhóm.  - HS trình bày và chỉ.  - HS đọc + phân tích  - HS đọc trơn (CN, nhóm ĐT)  - HS lắng nghe  -HS đọc toàn bài  -HS nêu  -HS quan sát, lắng nghe  - HS viết bảng con  - 2HS cầm bảng trước lớp  - HS NX bài bạn. |
| **Tiết 2** | | | | |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** | |
| 2’  35’  3’ | **1. Hoạt động mở đầu**: Vừa rồi chúng ta đã được học tiết 1 bài 72 un, ut, ưt. Bây giờ chúng ta sẽ tiếp tục học bài un, ut, ưt ở tiết 2.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới kết hợp luyện tập thực hành:**  **2.1. Đọc ôn bài tiết 1**  **- GV chỉ thứ tự và không theo thứ tự: Yêu cầu HS đọc vần un, ut,ưt.**  **2.2. Tập đọc**  **a. Giới thiệu bài**  - Gv chiếu hình minh hoạ bài: “Làm mứt”  - Hỏi:  +Tiếng nào chứa vần un, ut, ưt  +Tranh vẽ những gì?  + Bạn Cún đang làm gì? Bạn Thỏ đang làm gì?  - Gv giới thiệu bài: Đây là bạn Cún và bạn Thỏ. Các bạn đang đun nấu gì? Chúng mình cùng tìm hiểu xem các bạn đang nấu gì qua bài tập đọc ngày hôm nay: **Làm mứt**  **b. Hướng dẫn HS luyện đọc:**  **\*GV đọc mẫu:** nhẹ nhàng, tình cảm, hồi hộp...  **\* Luyện đọc từ**:  - GV chỉ từng từ ngữ được tô màu đỏ đậm trong bài đọc trên màn hình cho HS đọc.  - Luyện đọc tiếng, từ: làm mứt, đun bếp, lửa ngùn ngụt, rút bớt lửa, phàn nàn, nhỏ nhẹ.  **Ngùn ngụt:** là lửa cháy to; **phàn nàn**: là nói ra nỗi buồn bực, không vừa ý...  \* **Luyện đọc câu**:  (?) Bài đọc có mấy câu?  - Gv đánh số câu trên slide.  - GV chỉ từng câu cho HS đọc từng câu.  -YC HS đọc nối tiếp từng câu  **Nghỉ giữa giờ**  **- Luyện đọc đoạn:**  + Đoạn 1: Từ đầu …. Bớt lửa đi (5 câu đầu)  + Đoạn 2: Phần còn lại (6 câu cuối)  **\* Thi đọc đoạn**  - Thi đọc nối tiếp nhóm đôi.  **\*Thi đọc cả bài**  - Đọc lại cả bài  **c. Tìm hiểu bài**  - GV chiếu slide giống SGK.  - GV nêu yêu cầu của bài.  - Gọi HS đọc các ô chữ  -YC HS làm bài vào VBT  - Soi và chữa bài của HS  - GV chốt đáp án Đ/S  - YC HS đọc lại bài  - YC HS kiểm tra bài bạn  - Hỏi: Vì sao con nối Thỏ rủ Cún với mứt cà rốt.  - GV khẳng định đúng và kết luận: “Tương tự như vậy ta nối được đunbếp lửa ngùn ngụt.”  - Hỏi: Để nối đúng chúng ta cần chú ý điều gì?  - GV chốt: Muốn ghép đúng được ta cần chú ý nắm vững nội dung của bài đọc.  - Bài đọc này cho biết gì?  -GV chốt: Khi làm bất cứ việc gì không nên vội vàng mà phải hết sức cẩn thận thì mọi việc sẽ đạt nguyện vọng và sẽ thành công....  **3. Hoạt động vận dụng:**  **-** Hôm nay học bài gì?  - Thi tìm tiếng có chưa vần mới hôm nay học.  - Gv nhận xét tiết học  - Về nhà, con hãy kể lại cho gia đình nghe câu chuyện Làm mứt và chia sẻ điều con đã học được sau bài đọc này.  - Xem trước bài 73 : uôn - uôt | | -HS đọc tên bài  -HS TL  - Cún con, thỏ, nồi nấu  -HS TL  - Hs quan sát  - Hs lắng nghe  -HS đọc -> cả lớp đọc  - Hs luyện đọc (CN, ĐT)  - Bài có 11 câu  - Hs đánh dấu vào SGK  - Hs đọc lần lượt từng câu: CN, ĐT  -HS đọc  -HS lắng nghe  - HS luyện đọc nhóm. 2 nhóm thi đọc nối tiếp  - HS đọc CN, ĐT  - Cả lớp đọc ĐT  - Hs quan sát  - Hs lắng nghe  - 1 HS đọc, CL đọc thầm  - HS làm bài  - 1HS mang bài lên soi + đọc bài của mình  - HS nhận xét bài bạn  - HS lắng nghe  - CL đọc đồng thanh kết quả  - HS đổi vở kiểm tra chéo  - HSTL: Vì thấy trong bài có câu đó.  - Hs lắng nghe  -HSTL  -HS lắng nghe  -HSTL: Bài cho biết làm mứt phải nhỏ lửa.  - HSTL  - HS nêu  - HS lắng nghe | |

**\*Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………